

Phụ lục 3:**Nhu cầu tiếp nhận vào làm viên chức các cơ sở giáo dục công lập bậc THCS thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã***(Kèm theo Thông báo số /TB-SGDĐT ngày tháng 12 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

Stt	Tên trường	Xã, phường, đặc khu	Số lượng	Vị trí việc làm	Ngành/Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp/Mã số	Ghi chú
1	Trường THCS Phan Văn Trị	Phường 1 Bảo Lộc	1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên + TPT Đội	Hóa học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Sinh học	V.07.04.32	
2	Trường TH-THCS Phan Chu Trinh	Phường 2 Bảo Lộc	1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
3	Trường THCS Đại Lào	Phường 3 Bảo Lộc	1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Hóa học	V.07.04.32	
4	Trường THCS Phan Chu Trinh		1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Lịch Sử & Địa Lý	Lịch Sử	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
5	Trường THCS Lộc Sơn	Phường B'Lao	1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Vật Lý	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
6	Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi		1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Sinh học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Hóa học	V.07.04.32	
7	Trường THCS Trần Quốc Toản	Xã Trà Tân	1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Sinh học	V.07.04.32	
8	Trường THCS Nguyễn Du	Phường Bình Thuận	1	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Lịch Sử & Địa Lý	Địa Lý	V.07.04.32	
9	Trường THCS Lê Hồng Phong	Phường Mũi Né	1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Hóa học	V.07.04.32	

Stt	Tên trường	Xã, phường, đặc khu	Số lượng	Vị trí việc làm	Ngành/Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp/Mã số	Ghi chú
10	Trường THCS Hồ Quang Cảnh		1	Giáo viên môn Tiếng Anh	Tiếng Anh	V.07.04.32	
			2	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Tiếng Anh	Tiếng Anh	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Tin học	Tin học/Công nghệ thông tin	V.07.04.32	
11	Trường THCS Trần Phú	Phường Phan Thiết	1	Giáo viên môn Nghệ thuật	Mỹ thuật	V.07.04.32	
12	Trường THCS Lương Thế Vinh	Phường Phú Thủy	1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
13	Trường THCS Nguyễn Trãi		1	Giáo viên môn Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	V.07.04.32	
			2	Giáo viên môn Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Vật Lý	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Sinh học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Lịch Sử & Địa Lý	Lịch Sử	V.07.04.32	
14	Trường THCS Hùng Vương		1	Giáo viên môn Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Vật Lý	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Lịch Sử & Địa Lý	Lịch Sử	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
15	Trường THCS Nguyễn Thông		3	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Tin học	Tin học/Công nghệ thông tin	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
16	Trường THCS Phước Lộc	Phường Phước Hội	1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	

Stt	Tên trường	Xã, phường, đặc khu	Số lượng	Vị trí việc làm	Ngành/Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp/Mã số	Ghi chú
17	Trường THCS Hà Huy Tập	Phường Tiến Thành	1	Giáo viên môn Giáo dục công dân	Giáo dục công dân/ Giáo dục Chính trị	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
18	Trường THCS Nguyễn Đình Chiểu		2	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Vật Lý	V.07.04.32	
19	Trường THCS Trung Vương		3	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Lịch Sử & Địa Lý	Địa Lý	V.07.04.32	
20	Trường THCS Trần Phú	Xã Bảo Lâm 1	2	Giáo viên môn Lịch Sử & Địa Lý	Lịch Sử	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Hóa học	V.07.04.32	
21	Trường PTDTNT THCS Bảo Lâm		1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Hóa học	V.07.04.32	
22	Trường TH-THCS Bế Văn Đàn	Xã Bảo Lâm 4	1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
23	Trường THCS Bảo Thuận	Xã Bảo Thuận	1	Giáo viên môn Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	V.07.04.32	
24	Trường THCS Phan Hoà	Xã Bắc Bình	1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Hóa học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
25	Trường THCS Bắc Bình 1		1	Giáo viên môn Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
26	Trường THCS Tân Châu	Xã Di Linh	1	Giáo viên môn Lịch Sử & Địa Lý	Lịch Sử	V.07.04.32	
27	Trường TH-THCS Đinh Trang Thượng	Xã Đinh Trang Thượng	1	Giáo viên môn Tiếng Anh	Tiếng Anh	V.07.04.32	
28	Trường THCS Thạnh Mỹ	Xã Đơn Dương	1	Giáo viên môn Tiếng Anh	Tiếng Anh	V.07.04.32	
29	Trường THCS Phú Hội	Xã Đức Trọng	1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Sinh học	V.07.04.32	

Stt	Tên trường	Xã, phường, đặc khu	Số lượng	Vị trí việc làm	Ngành/Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp/Mã số	Ghi chú
30	Trường THCS Bình An	Xã Hải Ninh	1	Giáo viên môn Tiếng Anh	Tiếng Anh	V.07.04.32	
31	Trường THCS Hải Ninh		1	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Tiếng Anh	Tiếng Anh	V.07.04.32	
32	Trường TH - THCS Phan Điền		1	Giáo viên môn Nghệ thuật	Mỹ thuật	V.07.04.32	
33	Trường THCS Mường Mán	Xã Hàm Kiệm	1	Giáo viên môn Tiếng Anh	Tiếng Anh	V.07.04.32	
			2	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
34	Trường TH -THCS Hàm Cường		2	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Lịch Sử & Địa Lý	Địa Lý	V.07.04.32	
			2	Giáo viên môn Tin học	Tin học/Công nghệ thông tin	V.07.04.32	
35	Trường THCS Hàm Kiệm		1	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
36	Trường TH -THCS Hàm Thạnh	Xã Hàm Thạnh	1	Giáo viên môn Tiếng Anh	Tiếng Anh	V.07.04.32	
37	Trường THCS Thuận Nam	Xã Hàm Thuận Nam	1	Giáo viên môn Tiếng Anh	Tiếng Anh	V.07.04.32	
			3	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Sinh học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Công nghệ	Sư phạm Kỹ thuật Nông nghiệp	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Tin học	Tin học/Công nghệ thông tin	V.07.04.32	
38	Trường THCS Hàm Minh		1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
			2	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Vật Lý	V.07.04.32	
39	Trường PTDTNT THCS Hàm Thuận Nam		1	Giáo viên môn Tin học	Tin học/Công nghệ thông tin	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	

Stt	Tên trường	Xã, phường, đặc khu	Số lượng	Vị trí việc làm	Ngành/Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp/Mã số	Ghi chú
			1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Hóa học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
40	Trường THCS Đinh Trang Hòa I	Xã Hòa Ninh	1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
41	Trường TH-THCS Võ Hữu	Xã Hòa Thắng	1	Giáo viên môn Tin học	Tin học/Công nghệ thông tin	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Hóa học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
42	Trường THCS Hòa Thắng	Xã Hòa Thắng	1	Giáo viên môn Giáo dục thể chất + TPT đội	Giáo dục thể chất	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Nghệ thuật	Mỹ thuật	V.07.04.32	
43	Trường THCS Bắc Bình 3	Xã Hồng Thái	1	Giáo viên môn Tin học	Tin học/Công nghệ thông tin	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Nghệ thuật	Âm nhạc	V.07.04.32	
44	Trường THCS Phan Thanh		1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Hóa học	V.07.04.32	
45	Trường THCS Đa Mi	Xã La Dạ	1	Giáo viên môn Tiếng Anh	Tiếng Anh	V.07.04.32	
46	Trường THCS Phước Thê	Xã Liên Hương	1	Giáo viên môn Giáo dục công dân	Giáo dục công dân/ Giáo dục Chính trị	V.07.04.32	
47	Trường THCS Lương Sơn	Xã Lương Sơn	2	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Vật Lý và Hóa học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Tin học	Tin học/Công nghệ thông tin	V.07.04.32	
48	Trường THCS Gia Lâm	Xã Nam Ban Lâm Hà	1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Vật lý	V.07.04.32	
49	Trường TH-THCS Mê Linh		1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
50	Trường THCS Từ Liêm		1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Sinh học	V.07.04.32	

Stt	Tên trường	Xã, phường, đặc khu	Số lượng	Vị trí việc làm	Ngành/Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp/Mã số	Ghi chú
51	Trường TH-THCS Cill Cus		1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Vật lý	V.07.04.32	
52	Trường THCS Nam Hà	Xã Nam Hà Lâm Hà	1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Vật Lý	V.07.04.32	
53	Trường TH-THCS Sơn Lâm	Xã Phan Sơn	1	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
54	Trường THCS Lê Văn Tám	Xã Phúc Thọ Lâm Hà	1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
55	Trường THCS Trần Hưng Đạo	Xã Quảng Tín	1	Giáo viên môn Tiếng Anh	Tiếng Anh	V.07.04.32	
56	Trường THCS Bình Tân	Xã Sông Lũy	2	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Sinh học và Vật lý	V.07.04.32	
57	Trường TH -THCS Phan Tiến		1	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
58	Trung THCS Suối Kiết	Xã Suối Kiết	1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Hóa học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Lịch Sử & Địa Lý	Lịch Sử	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Nghệ thuật	Mỹ thuật	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Giáo dục công dân	Giáo dục công dân/ Giáo dục Chính trị	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Vật Lý	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Nghệ thuật	Âm nhạc	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
59	Trung THCS Gia Huynh		1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
60	Trường THCS Võ Thị Sáu	Xã Tà Năng	1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Vật Lý	V.07.04.32	
61	Trường THCS Duy Cẩn	Xã Tánh Linh	1	Giáo viên môn Nghệ thuật	Âm nhạc	V.07.04.32	
62	Trường THCS Tân Hà	Xã Tân Hà Lâm Hà	1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Hóa học	V.07.04.32	
63	Trường THCS Tân Tiến	Xã Tân Hải	1	Giáo viên môn Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	V.07.04.32	

Stt	Tên trường	Xã, phường, đặc khu	Số lượng	Vị trí việc làm	Ngành/Chuyên ngành đào tạo	Chức danh nghề nghiệp/Mã số	Ghi chú
64	Trường THCS Tân Hải		1	Giáo viên môn Giáo dục công dân	Giáo dục công dân/ Giáo dục Chính trị	V.07.04.32	
65	Trường TH-THCS Thuận Quý	Xã Tân Thành	1	Giáo viên môn Tin học	Tin học/Công nghệ thông tin	V.07.04.32	
66	Trường THCS Tân Thuận		1	Giáo viên môn Công nghệ	Sư phạm Kỹ thuật Nông nghiệp	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Khoa học tự nhiên	Hóa học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Tin học	Tin học/Công nghệ thông tin	V.07.04.32	
			3	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
67	Trường THCS Phong Phú	Xã Tuy Phong	1	Giáo viên môn Tin học	Tin học/Công nghệ thông tin	V.07.04.32	
68	Trường TH-THCS Hàn Mỹ	Xã Tuyên Quang	1	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
69	Trường THCS Lộc Nam	Xã Bảo Lâm 3	1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
70	Trường THCS Lộc Thành		1	Giáo viên môn Giáo dục công dân	Giáo dục công dân/ Giáo dục Chính trị	V.07.04.32	
71	Trường TH-THCS Vừ A Dính		1	Giáo viên môn Toán	Toán học	V.07.04.32	
72	Trường THCS Vĩnh Hảo	Xã Vĩnh Hảo	1	Giáo viên môn Ngữ văn	Ngữ văn/Văn học	V.07.04.32	
			1	Giáo viên môn Giáo dục thể chất	Giáo dục thể chất	V.07.04.32	
	TỔNG		145				